

Số: /QĐ-MNTL

Thiên Long, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường mầm non Thiên Long

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THIÊN LONG

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này là Quy tắc ứng xử trong nhà trường của trường mầm non Thiên Long.

Điều 2. Quy tắc ứng xử trong nhà trường chỉ áp dụng đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, trẻ và cha mẹ người đang học tập và làm việc tại trường mầm non Thiên Long.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn; bộ phận văn phòng; các tổ chuyên môn; các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, trẻ và cha mẹ trẻ trường mầm non Thiên Long chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- BGH trường;
- GV,NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hứa Thị Duyên

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ
Của cán bộ, giáo viên, nhân viên và Trẻ trường mầm non Thiện Long
từ năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-MNTL ngày 23 /12/ 2025 của Trường mầm non Thiện Long)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Căn cứ đề ra các quy tắc ứng xử

1. Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quy định về đạo đức Nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

2. Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

3. Căn cứ tính hình thực tế của trường mầm non Thiện Long.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử của đội ngũ CB, GV, NV trường mầm non Thiện Long trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, Trẻ, phụ huynh trẻ và trong xã hội; quy tắc ứng xử văn hóa của trẻ được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ của trường mầm non Thiện Long từ năm học 2025-2026.

Điều 3. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử

1. Quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ, công vụ; trong quan hệ với đồng nghiệp, trẻ, phụ huynh trẻ và trong quan hệ xã hội. Đồng thời quy định các chuẩn mực về ứng xử văn hóa của trẻ đối với thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên trong trường và khách đến trường, trong gia đình, ngoài xã hội.

2. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên và Trẻ vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ và công tác, học tập đồng thời là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, viên chức.

3. Là một trong những căn cứ để đánh giá, khen thưởng và xếp loại trẻ hằng năm.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Phẩm chất chính trị

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định; không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp

1. Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục mầm non.

2. Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em.

3. Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Điều 6. Lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, mục đích, có ý chí vươn lên, có tinh thần phấn đấu với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; sống nhân ái, yêu thương, bao dung, độ lượng; là tấm gương sáng cho Trẻ noi theo.

2. Thực hiện nếp sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, thân thiện, hòa đồng phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống ích kỷ, thiếu lành mạnh.

3. Giữ kỷ luật phát ngôn, nói đúng lúc, đúng chỗ; không phát ngôn gây mất đoàn kết, làm ảnh hưởng đến uy tín đồng nghiệp, cơ quan, đơn vị; không phát ngôn thiếu văn hoá; không dùng lời nói xúc phạm hay có hành vi xâm phạm đến thân thể người khác.

4. Biết cảm thông, chia sẻ với đồng nghiệp và trẻ; đoàn kết, tương trợ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; quan hệ, ứng xử đúng mực với nhân dân, phụ huynh trẻ, trẻ và đồng nghiệp; có tinh thần đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định nghề nghiệp.

5. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khoa học; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

Điều 7. Trang phục

1. Trang phục khi đi làm phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm, không làm phân tán sự chú ý của người học: trang phục không được quá ngắn, quá mỏng, cổ áo không quá rộng...;

2. Không nhuộm màu tóc quá sáng (xanh, vàng, đỏ...); nam không để tóc quá dài và các kiểu tóc không phù hợp với nghề nghiệp.

Điều 8. Ứng xử với Trẻ

1. Thương yêu, tôn trọng nhân cách của trẻ; mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý những vi phạm của trẻ; quan tâm, giúp đỡ các em có hoàn cảnh đặc biệt, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường ở trẻ để có những biện pháp giáo dục thích hợp.

2. Tạo bầu không khí học tập tự giác, cởi mở, khuyến khích trẻ chủ động, sáng tạo vươn lên trong học tập; không trù dập, đối xử không công bằng với Trẻ.

Điều 9. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp

1. Với cấp trên:

Tôn trọng cấp trên, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được phân công đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Trung thực, thẳng thắn, thường xuyên đề xuất, đóng góp ý kiến cho hoạt động điều hành của lãnh đạo để công tác đạt hiệu quả cao. Kịp thời báo cáo, trao đổi, đề xuất với lãnh đạo khi có những tình huống bất thường xảy ra.

Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên;

Khi gặp cấp trên chào hỏi cởi mở nhưng nghiêm túc, lịch sự.

2. Với cấp dưới:

Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn.

Giương mẫu về mọi mặt để cấp dưới học tập, noi theo. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh; chân thành đồng viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc cũng như trong cuộc sống của cấp dưới.

Tôn trọng, cởi mở và thân tình; không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

3. Với đồng nghiệp:

Thấu hiểu, chia sẻ những khó khăn trong công tác và cuộc sống; hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Khiêm tốn, chân thành, tôn trọng sở thích cá nhân, tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp; không ghen ghét, đố kỵ, lời bè kéo cánh gây mất đoàn kết nội bộ.

Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn và nghiêm túc khi tham gia góp ý trong công việc và cuộc sống. Bình tĩnh khi trình bày ý kiến, không phát ngôn thiếu văn hóa xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp.

Điều 10. Ứng xử với phụ huynh Trẻ

1. Lắng nghe những tâm sự, nguyện vọng của phụ huynh khi bàn về giáo dục con em. Trao đổi, đề xuất những biện pháp phối hợp với phụ huynh trong dạy dỗ Trẻ.

2. Chủ động tìm hiểu hoàn cảnh gia đình Trẻ, tổ chức thăm hỏi khi cần thiết. Đối với những phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, hoặc có con em cá biệt, cần tế nhị trong giao tiếp. Tránh phê bình con, em phụ huynh trước các cuộc họp, chỗ đông người.

3. Thường xuyên thông tin cho phụ huynh kết quả học tập và rèn luyện đạo đức cũng như những biểu hiện đáng lưu ý của Trẻ.

Điều 11. Ứng xử của cha mẹ người học

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm

Điều 12. Ứng xử với cơ quan, trường học khác

1. Văn minh lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ gây căng thẳng, bức xúc cho người khác. Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ nhà trường, viên chức cho cá nhân, đơn vị khác (trừ khi Hiệu trưởng/ phó hiệu trưởng giao nhiệm vụ).

2. Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học, chính xác khi giải quyết công việc. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái quy định đề vự lợi khi thi hành công vụ.

3. Sẵn sàng giúp đỡ, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến liên hệ công tác.

Điều 13. Ứng xử với gia đình

1. Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái, xây dựng gia đình văn hóa.

Điều 14. Ứng xử với môi trường, cộng đồng

Nêu cao ý thức trách nhiệm giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường. Giữ gìn sạch sẽ phòng học, phòng họp, các khu vực trong và ngoài trường.

Quan tâm, giúp đỡ người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật, người yếu thế. Tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc Luật An ninh mạng. Khai thác, sử dụng mạng xã hội an toàn, hiệu quả, văn minh.

Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

Chương III

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA TRẺ MẦM NON (VỚI SỰ PHỐI HỢP CỦA PHỤ HUYNH)

Điều 15. Phụ huynh phối hợp giáo dục trẻ

1. Phụ huynh phối hợp cùng nhà trường giáo dục trẻ hình thành thói quen ngoan ngoãn, lễ phép, biết nghe lời người lớn; hướng dẫn trẻ thực hiện các quy định về an toàn giao thông và an toàn trong sinh hoạt hằng ngày.

2. Giáo dục trẻ có hành vi, lời nói đúng mực; biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ mọi người xung quanh; hình thành lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực.

3. Khuyến khích, động viên trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động học tập, vui chơi tại trường.

4. Giáo dục trẻ biết nói thật, nhận lỗi khi làm sai; không che giấu lỗi của bản thân.

5. Khi đến trường, trẻ được mặc trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với lứa tuổi, thuận tiện cho các hoạt động học tập và vui chơi.

Điều 16. Phụ huynh phối hợp giáo dục trẻ ứng xử với bạn bè

1. Giáo dục trẻ biết sử dụng lời nói lễ phép, nhẹ nhàng; biết chia sẻ đồ chơi, giúp đỡ bạn; đoàn kết, yêu thương bạn bè, không trêu chọc, bắt nạt hay phân biệt đối xử với bạn.

2. Dạy trẻ không nói tục, không đánh nhau; biết kiềm chế cảm xúc, báo với cô giáo khi có mâu thuẫn để được giúp đỡ, giải quyết.

Điều 17. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Trẻ được giáo dục biết chào hỏi, lễ phép, kính trọng thầy cô giáo, cán bộ quản lý, nhân viên trong nhà trường.

2. Trẻ không có lời nói, hành động thiếu lễ phép; không làm ảnh hưởng đến an toàn của bản thân và người khác.

3. Khi có điều gì chưa hiểu hoặc gặp tình huống không an toàn, trẻ được hướng dẫn báo ngay với cô giáo hoặc người lớn trong trường.

4. Trẻ thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn của giáo viên trong các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày.

Điều 18. Ứng xử với khách đến làm việc tại trường

1. Trẻ được hướng dẫn biết chào hỏi, lễ phép với khách đến thăm và làm việc tại trường; không có hành vi, lời nói gây mất trật tự.

2. Khi được hỏi, trẻ trả lời lễ phép, rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi.

Điều 19. Ứng xử trong gia đình

Trẻ được giáo dục biết kính trọng ông bà, cha mẹ; yêu thương anh chị em; biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ gia đình những việc vừa sức.

Điều 20. Ứng xử với môi trường và cộng đồng

1. Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; có hành vi lễ phép, thân thiện với mọi người xung quanh.

2. Không leo trèo nguy hiểm, không làm hư hỏng đồ dùng, đồ chơi; biết giữ gìn cơ sở vật chất, cây xanh của nhà trường; tham gia các hoạt động vệ sinh lớp học, sân trường phù hợp với lứa tuổi.

3. Khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm vì cộng đồng do nhà trường tổ chức.

Điều 21. Ứng xử của trẻ với môi trường mạng (thông qua sự hướng dẫn của phụ huynh)

1. Phụ huynh có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn trẻ sử dụng thiết bị công nghệ phù hợp với lứa tuổi, đảm bảo an toàn.

2. Không cho trẻ tiếp cận, xem hoặc chia sẻ các nội dung không phù hợp, phản cảm, bạo lực.

3. Giáo dục trẻ hình thành thói quen sử dụng công nghệ lành mạnh, có kiểm soát.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu nhà trường

1. Ban Giám hiệu chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện Quy tắc ứng xử phù hợp với cấp học mầm non và tình hình thực tế của đơn vị; lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh để hoàn thiện.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy tắc ứng xử đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và trẻ; niêm yết công khai tại các vị trí phù hợp trong nhà trường.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời nhắc nhở, uốn nắn, biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy tắc ứng xử.

Điều 23. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử; nêu gương trong lời nói, hành vi, thái độ.

2. Khi phát hiện các hành vi chưa phù hợp, kịp thời góp ý, hướng dẫn, báo cáo Ban Giám hiệu để phối hợp giáo dục, uốn nắn theo đúng quy định và phù hợp với lứa tuổi mầm non./.